

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp CĐN 1 K10 Mã lớp học 27,062 Thực hành

Môn học: DMH21 Điện tử công suất

Giáo viên:.....Bùi Anh Dũng.....

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 16/9 đến 12/11/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180502	Cao Tiến Đạt	13/06/2000	6		Đạt	
2	CD180117	Nguyễn Thành Đạt	03/12/1999	9		Đạt	
3	CD180500	Nguyễn Thành Đạt	18/07/2000	6		Đạt	
4	CD180127	Nguyễn Văn Đức	18/02/1999	5		Đức	
5	CD180481	Trịnh Huỳnh Đức	11/06/2000	6		Đức	
6	CD180280	Trần Tiến Dũng	08/09/2000	6		Dũng	
7	CD180019	Vũ Đại Dương	27/10/1999	8		Dương	
8	CD180010	Tạ Văn Duy	28/08/1997	1,2			
9	CD181440	Nguyễn Trường Giang	29/11/2000	5		giang	
10	CD180488	Nguyễn Công Hạ	17/07/2000	3,6			
11	CD180126	Nguyễn Văn Hải	17/07/1999	8		Hải	
12	CD180486	Nguyễn Duy Hân	23/01/2000	5		Hân	
13	CD180008	Lê Văn Hiếu	22/07/1999	8			
14	CD180111	Nguyễn Viết Hoàng	19/02/1998	1,2			
15	CD180235	Đàm Quang Huy	21/12/2000	6		Huy	
16	CD180499	Đỗ Quang Huy	17/05/2000	6		H	
17	CD180214	Nguyễn Văn Kiên	17/05/2000	3,6		Kiên	
18	CD180323	Nguyễn Tài Lộc	23/02/2000	7			
19	CD181449	Nguyễn Đình Long	15/04/2000	1,2			
20	CD181568	Nguyễn Thành Long	29/12/2000	7		Long	
21	CD180086	Nguyễn Đức Mạnh	04/03/1999	7		Mạnh	
22	CD180014	Nguyễn Văn Minh	03/06/1999	6		Minh	
23	CD180489	Trần Đình Minh	22/05/2000	6		Minh	
24	CD180256	Nguyễn Đăng Nam	13/12/2000	6		Nam	
25	CD173034	Nguyễn Quang Ngọc	07/03/1999	6		Ngọc	
26	CD180146	Đình Trọng Nguyên	11/10/1995	6		Nguyên	
27	CD180252	Nguyễn Minh Nhật	20/08/2000	6		Nhật	
28	CD181448	Nguyễn Minh Nhật	21/06/2000	6		Nhật	
29	CD181502	Lê Ngọc Quang	07/05/2000	6		Quang	
30	CD181468	Kiều Hữu Quy	04/02/2000	8,5		Quy	
31	CD180294	Phan Văn Sơn	08/08/1996	9,5		Sơn	
32	CD181482	Nguyễn Minh Tâm	22/01/2000	0			
33	CD181573	Lê Nhật Thành	26/10/2000	8		Thành	
34	CD180220	Nguyễn Hưng Thịnh	07/10/2000	9,5		Thịnh	
35	CD181452	Đình Công Thường	08/06/2000	6		Thường	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180140	Lê Xuân Toàn	17/12/1999	8		<i>Đoàn</i>	
37	CD181443	Nguyễn Quốc Toàn	06/09/2000	40			
38	CD183178	Hà Đình Tuấn	05/07/1996	10		<i>Tuấn</i>	
39	CD180296	Nguyễn Tất Tuấn	22/12/2000	6			
40	CD180484	Nguyễn Văn Vũ Tuấn	25/02/2000	3		<i>Tuấn</i>	
41	CD180273	Nguyễn Văn Tuệ	10/06/1999	6		<i>Tuệ</i>	
42	CD180247	Đỗ Văn Vĩ	08/10/2000	6		<i>Vĩ</i>	
43	CD180213	Trần Quốc Việt	01/06/2000	6		<i>Việt</i>	
44	CD180241	Quách Hữu Vương	30/08/2000	6		<i>Vương</i>	

Tổng số SV tham gia thực hành...*44*.....
Số sinh viên đạt:.....*36*.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Bùi Anh Dũng

TRƯỞNG KHOA

Lê Sơn